BỘ TÀI CHÍNH **CỤC HẢI QUAN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24051 /CHQ-GSQL V/v kiến nghị của Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam	*Hà Nội, ngày* 10 *tháng* 11 *năm* 2026

Kính gửi: Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP).

(Đ/c: Số 7 đường Nguyễn Quý Cảnh, Phường Bình Trưng, Tp.Hồ Chí Minh)

Liên quan đến kiến nghị về thủ tục, chính sách đối với hải sản khai thác nhập khẩu phục vụ chế biến, xuất khẩu của Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP) tại cuộc họp ngày 25/9/2026 do Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc chủ trì, Cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Kiến nghị chuyển mạnh sang quản lý theo rủi ro, hậu kiểm và công nhận/kế thừa dữ liệu, chứng từ hợp lệ của nước xuất khẩu, tập trung kiểm soát các lô hàng, tàu khai thác và nguồn cung có dấu hiệu rủi ro; hạn chế kiểm tra trùng lặp đối với nguyên liệu có hồ sơ hợp pháp, lịch sử tuân thủ tốt.

a) Đối với việc áp dụng nguyên tắc quản lý rủi ro

Hiện nay, thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu thực hiện theo quy định tại Luật Hải quan và các văn bản hướng dẫn Luật. Theo đó, quy định pháp luật đã quy định cụ thể về việc kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế hàng hoá của cơ quan hải quan được thực hiện theo nguyên tắc áp dụng quản lý rủi ro dựa trên việc tổng hợp, xử lý các kết quả đánh giá tuân thủ pháp luật của người khai hải quan, phân loại mức độ rủi ro nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu.

Ngoài ra, căn cứ theo quy định tại Luật Hải quan số 11/2026/QH16, cơ quan Hải quan đang xây dựng dự thảo Nghị định và dự thảo Thông tư hướng dẫn Luật để báo cáo Bộ Tài chính, Chính phủ xem xét ban hành. Tại dự thảo Nghị định và dự thảo Thông tư quy định về quản lý tuân thủ trong quản lý hải quan và quản lý rủi ro trong hoạt động nghiệp vụ hải quan thay thế Thông tư 81/2019/TT-BTC; Thông tư 06/2024/TT-BTC mà cơ quan Hải quan đang xây dựng đã cụ thể các nội dung về Quản lý tuân thủ hải quan. Theo đó, việc kiểm tra, giám sát hải quan được thực hiện trên cơ sở quản lý rủi ro và đánh giá mức độ tuân thủ doanh nghiệp; người khai hải quan tuân thủ pháp luật được xem xét ưu tiên thủ tục, miễn, giảm mức độ kiểm tra, giám sát và kiểm tra sau thông quan. Đây là cơ sở pháp lý để chuyển hóa nguyên tắc "tuân thủ càng tốt, thuận lợi càng cao" từ định hướng chính sách thành quy định có tính ràng buộc, minh bạch và chuyển đổi số là trụ cột xuyên suốt cả quản lý rủi ro lẫn quản lý tuân thủ.

Định hướng phương thức quản lý hải quan trong thời gian tới là tăng cường tích hợp, chuẩn hóa dữ liệu; nâng cao năng lực phân tích, cảnh báo rủi ro;

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

từng bước tự động hóa quản lý hồ sơ, đánh giá tuân thủ, xác định trọng điểm - hình thành chu trình quản lý khép kín, phù hợp tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số quốc gia. Nhờ đó, việc đánh giá doanh nghiệp sẽ dần chuyển từ xử lý thủ công sang đánh giá liên tục trên nền dữ liệu, giảm yêu cầu doanh nghiệp cung cấp lại thông tin cơ quan nhà nước đã có.

b) Đối với hoạt động kiểm tra sau thông quan:

Việc lựa chọn đối tượng kiểm tra sau thông quan đã được cơ quan hải quan thực hiện theo hướng tăng cường quản lý theo rủi ro, khai thác thông tin, dữ liệu đã có và hạn chế kiểm tra trùng lặp đối với doanh nghiệp, lô hàng có lịch sử tuân thủ tốt. Định hướng này phù hợp với yêu cầu cải cách thủ tục hành chính, tạo thuận lợi thương mại và nâng cao hiệu quả quản lý hải quan.

Trong hoạt động kiểm tra sau thông quan, cơ quan hải quan có thể căn cứ vào hồ sơ hải quan, chứng từ liên quan, dữ liệu quản lý, lịch sử tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp và các dấu hiệu rủi ro để xác định đối tượng, phạm vi và nội dung kiểm tra theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, việc công nhận hoặc kế thừa dữ liệu, chứng từ của nước xuất khẩu cần được thực hiện phù hợp với quy định pháp luật Việt Nam, các điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia hoặc các thỏa thuận hợp tác, trao đổi thông tin có liên quan bảo đảm khả năng kiểm chứng, đối chiếu và xác minh khi cần thiết. Hồ sơ, chứng từ hợp lệ của nước xuất khẩu.

2. Kiến nghị có cơ chế xử lý khả thi đối với những khác biệt khách quan về chứng từ và chênh lệch khối lượng thực nhận so với Health Certificate/Catch Certificate. Đối với chênh lệch phát sinh do hao hụt tự nhiên, đặc tính hàng đông lạnh hoặc sai số cân, cần phân biệt với hành vi gian lận; VASEP đề nghị xem xét mức dung sai kỹ thuật ±2% và cơ chế xác nhận/điều chỉnh phù hợp, tránh yêu cầu doanh nghiệp phải xin cấp lại chứng từ từ cơ quan nước ngoài trong những trường hợp không khả thi.

Liên quan đến cơ chế xử lý khả thi đối với những khác biệt khách quan về chứng từ và chênh lệch khối lượng thực nhận, Cục Hải quan đã có công văn số 16413/CHQ-GSQL ngày 19/5/2026 hướng dẫn VASEP về thủ tục khai sửa đổi, bổ sung hồ sơ hải quan đối với nguyên liệu thủy sản khai thác nhập khẩu.

Việc đề nghị xem xét mức dung sai kỹ thuật ±2% và cơ chế xác nhận/điều chỉnh phù hợp, tránh yêu cầu doanh nghiệp phải xin cấp lại chứng từ từ cơ quan nước ngoài trong những trường hợp không khả thi: Đề nghị VASEP kiến nghị với Bộ Nông nghiệp và Môi trường để sửa đổi các quy định liên quan.

3. Kiến nghị cho phép DN sử dụng khối lượng thực nhập (theo hồ sơ cân, phân loại tại nhà máy) làm cơ sở trừ lùi, xác nhận nguyên liệu và cấp chứng nhận, không bắt buộc phải sửa/cấp lại H/C, C/C nếu doanh nghiệp có đầy đủ chứng cứ cân và hồ sơ truy xuất.

Việc chấp nhận số liệu thực nhập làm căn cứ xác nhận, trừ lùi nguyên liệu hoặc cấp chứng nhận cần tuân thủ quy định của pháp luật chuyên ngành và

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

thuộc thẩm quyền của cơ quan quản lý chuyên ngành. Đề nghị VASEP chủ động kiến nghị cơ quan quản lý chuyên ngành để được hướng dẫn.

4. Kiến nghị cho phép doanh nghiệp tự thực hiện cân, phân loại, lưu đầy đủ hồ sơ, hình ảnh, dữ liệu cân (có thể tích hợp lên hệ thống điện tử) ngay sau khi cắt seal, không bắt buộc phải chờ cán bộ có mặt trực tiếp đối với các lô có hồ sơ tốt, thuộc nhóm rủi ro thấp; cơ quan quản lý thực hiện hậu kiểm hoặc giám sát đột xuất theo xác suất.

- Đối với hoạt động giám sát của cơ quan hải quan: Căn cứ theo quy định tại Điều 16 Luật Hải quan, việc kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu đã được cơ quan hải quan thực hiện theo nguyên tắc áp dụng quản lý rủi ro.

- Đối với hoạt động giám sát để truy xuất nguồn gốc: Đề nghị VASEP kiến nghị với Bộ Nông nghiệp và Môi trường để được hướng dẫn.

5. Kiến nghị tăng cường làm việc trực tiếp với cơ quan có thẩm quyền của các quốc gia cung cấp nguyên liệu để thống nhất cách xử lý các khác biệt khách quan về chứng từ, khối lượng và phương thức xác nhận. Việc đơn giản hóa, minh bạch hóa thủ tục là cần thiết để duy trì sức hấp dẫn của Việt Nam như một trung tâm chế biến hải sản, hạn chế nguy cơ nguồn nguyên liệu chuyển sang các nước chế biến cạnh tranh.

Hiện nay, đầu mối trao đổi với cơ quan có thẩm quyền của các quốc gia cung cấp nguyên liệu được Chính phủ giao Bộ Nông nghiệp và Môi trường, do đó, đề nghị VASEP chủ động kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường để được hướng dẫn.

6. Kiến nghị Chính phủ chỉ đạo bảo đảm sự thống nhất giữa Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tài chính, cơ quan Hải quan và các cơ quan liên quan, tránh mỗi khâu phát sinh thêm một lớp thủ tục hoặc cách hiểu khác nhau. Các quy định, quy trình mới cần được đánh giá đầy đủ tác động đến nguồn nguyên liệu, thời gian giao hàng, chi phí lưu container/lưu bãi, khả năng tận dụng ưu đãi FTA và uy tín của doanh nghiệp Việt Nam với khách hàng quốc tế.

Hiện nay, hoạt động kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa nhập khẩu được thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của các Bộ, ngành; cơ quan hải quan căn cứ kết quả của cơ quan kiểm tra chuyên ngành để thông quan hàng hóa. Hiện Bộ Tài chính đang chủ trì nghiên cứu, xây dựng Đề án thống nhất cơ quan hải quan thực hiện kiểm tra chuyên ngành tại cửa khẩu theo hướng cơ quan hải quan là đầu mối tổ chức thực hiện kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại cửa khẩu trên cơ sở áp dụng quản lý rủi ro, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, Cơ chế một cửa quốc gia và chia sẻ dữ liệu điện tử giữa các cơ quan quản lý nhà nước. Đề án hướng tới khắc phục tình trạng kiểm tra chồng chéo, trùng lặp; giảm đầu mối thực hiện thủ tục; rút ngắn thời gian thông quan thông qua việc doanh nghiệp chỉ phải nộp một bộ hồ sơ trên một hệ thống để thực hiện đồng thời thủ tục hải quan và thủ tục kiểm tra chuyên ngành.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Cục Hải quan có ý kiến để Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP) được biết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Cục Phát triển DNTN và kinh tế tập thể - Bộ Tài chính;
- Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Ban PC, Ban QLRR, CC KTSTQ;
- Lưu: VT, GSQL.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

BỘ TÀI CHÍNH
CỤC HẢI QUAN

Âu Anh Tuấn

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật